

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc

Thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc (*viết tắt là Nghị quyết số 43-NQ/TW*); Kế hoạch số 21-KH/TW, ngày 28/11/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc (*viết tắt là Kế hoạch số 21 KH/TW*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành Chương trình hành động tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nêu trong Nghị quyết. Đề cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm, phân công nhiệm vụ cụ thể trong triển khai thực hiện Nghị quyết, tạo kết quả thực chất trong việc phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc sát với thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương trong bối cảnh sáp nhập đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, gắn với thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao đời sống Nhân dân.

2. Yêu cầu

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên nêu cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu, phát huy tính chủ động, sáng tạo thực hiện quyết liệt, đạt hiệu quả Nghị quyết tại địa phương, đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục phát huy nguồn lực, tiềm năng sáng tạo của Nhân dân. Quan tâm phát triển giai cấp công nhân; chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân. Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Phát triển đội ngũ doanh nhân có trình độ quản trị, kinh doanh giỏi. Tạo động lực cho đoàn viên, hội viên học tập, lao động, sáng tạo, khởi nghiệp. Nâng cao trình độ và đời sống vật chất, tinh thần cho phụ nữ, thực hiện tốt bình đẳng giới. Thực hiện tốt chủ trương, chính sách, bảo đảm các dân tộc bình đẳng, tôn trọng, đoàn kết, giúp nhau cùng phát triển; tăng cường sự đồng thuận xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo.

2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, niềm tin, khát vọng cống hiến và xây dựng quê hương, đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và quốc phòng, an ninh. Người dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm vững chắc. Tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Góp phần thực hiện thành công mục tiêu đến năm 2030, tỉnh Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá, là một trong những cực tăng trưởng năng động của khu vực trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị và Nhân dân về vị trí, tầm quan trọng của việc phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 43-NQ/TW, Kế hoạch số 21-KH/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về củng cố, tăng cường, phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền; đổi mới và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, giáo dục về truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Phát huy hiệu quả các phương tiện truyền thông đại chúng, các loại hình văn hóa, nghệ thuật; phối hợp đồng bộ giữa thông tin đối nội và đối ngoại; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, giáo dục truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc với tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tựu phát triển, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam nói chung, tỉnh Lâm Đồng nói riêng.

- Tăng cường nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, lắng nghe ý kiến đóng góp, kịp thời giải quyết những tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của cử tri và Nhân dân; giải quyết những vấn đề Nhân dân bức xúc, dư luận xã hội quan tâm; đề cao trách nhiệm của cấp ủy, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc trong các tôn giáo, góp phần tuyên truyền, vận động, tạo đồng thuận xã hội, động viên Nhân dân tham gia tích cực thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Xây dựng đoàn kết, thống nhất trong Đảng, hệ thống chính trị và trong Nhân dân. Nâng cao cảnh giác, chủ động nhận diện, phát hiện từ sớm, từ xa, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý kịp thời âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chia rẽ Đảng, Nhà nước với Nhân dân, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Tham gia xây dựng chủ trương, chính sách về đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy ý chí, khát vọng phát triển đất nước

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, tham gia đóng góp, xây dựng, hoàn thiện chủ trương, cơ chế, chính sách về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới; phát huy vai trò của các giai tầng xã hội; khơi dậy mọi tiềm năng, sức sáng tạo của mỗi người Việt Nam, góp phần xây dựng quê hương, đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh về số lượng và chất lượng; có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cao, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, thích ứng với sản xuất công nghiệp hiện đại; có bản lĩnh chính trị vững vàng, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc. Phát huy vai trò nòng cốt của giai cấp công nhân trong khối liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Đổi mới mạnh mẽ mô hình tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của công đoàn trong tình hình mới. Bảo đảm tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp ra đời và hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, tuân thủ pháp luật; phòng ngừa, kiên quyết xử lý việc lợi dụng tổ chức của người lao động để xâm phạm quyền, lợi ích của người lao động và doanh nghiệp, gây mất an ninh, trật tự.

- Xây dựng giai cấp nông dân phát triển toàn diện, văn minh, tự chủ, tự lực, tự cường và có ý chí, khát vọng vươn lên; có trình độ và năng lực tổ chức sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; có trách nhiệm xã hội, tôn trọng pháp luật, bảo vệ môi trường; là chủ thể, trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới và công nghiệp hóa, đô thị hóa nông thôn; xây dựng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, được thụ hưởng những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, từng bước tiếp cận các dịch vụ của đô thị.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức vững mạnh toàn diện, có cơ cấu hợp lý, chất lượng cao, giàu lòng yêu nước, có nhân cách, lý tưởng cách mạng và trách nhiệm công dân, tiêu biểu cho trí tuệ Việt Nam, là nhân tố quan trọng phát triển nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; thúc đẩy quá trình công nghiệp

hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế; có vai trò quan trọng trong liên minh với giai cấp công nhân, giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Có cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng trí thức Việt Nam cả trong và ngoài nước. Phát huy vai trò tư vấn, phản biện xã hội, tham mưu chủ trương, chính sách của đội ngũ trí thức. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới. Đồng thời, xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ thật sự là những chiến sĩ cách mạng kiên trung trên mặt trận văn hóa tư tưởng của Đảng; phản ánh đời sống, lan tỏa các giá trị nhân văn và khơi dậy tinh thần dân tộc thông qua từng tác phẩm; góp phần khơi dậy truyền thống yêu nước, củng cố niềm tin và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc theo tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.

- Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng, chất lượng; có tinh thần yêu nước, tinh thần dân tộc, có trí tuệ, năng lực quản lý, năng động, sáng tạo, có đạo đức và văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội, thượng tôn pháp luật, đóng góp tích cực vào xây dựng, phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ, hội nhập và cạnh tranh quốc tế. Xây dựng Chiến lược phát triển đội ngũ doanh nhân của tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tạo hành lang pháp lý và môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, an toàn để doanh nhân phát triển; xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.

- Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng cống hiến, nêu cao trách nhiệm đối với đất nước, xã hội. Xây dựng môi trường, điều kiện học tập, rèn luyện, lao động, giải trí để thế hệ trẻ phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hòa cả về trí tuệ, thể chất và thẩm mỹ. Xây dựng các phong trào thanh niên thi đua học tập, lao động, sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp, làm chủ kiến thức khoa học - công nghệ hiện đại, tiên phong trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng lớp thanh niên vừa hồng vừa chuyên.

- Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới; đồng thời, phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của phụ nữ; tích cực xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ; đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại phụ nữ, trẻ em. Tăng cường các chương trình phát triển, hỗ trợ cập nhật tri thức, kỹ năng, cơ hội tiếp cận, thụ hưởng các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, hải đảo.

- Phát huy vai trò của cựu chiến binh, cựu công an nhân dân trong giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống "*Bộ đội Cụ Hồ*" và truyền thống "*Người công an cách mệnh*" trong giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, tham gia xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong

sạch, vững mạnh; tích cực giúp nhau làm kinh tế, cải thiện, nâng cao đời sống, làm giàu hợp pháp, góp phần xây dựng, phát triển địa phương, đất nước.

- Phát huy uy tín, kinh nghiệm của người cao tuổi trong xã hội, cộng đồng và gia đình. Kính trọng, bảo vệ, chăm sóc, có cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực để chăm lo và phát huy vai trò của người cao tuổi; khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi; có chính sách bảo trợ, giúp đỡ người cao tuổi gặp khó khăn, cô đơn không nơi nương tựa.

- Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, phát huy nội lực, vươn lên cùng phát triển. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc cùng sinh sống trên địa bàn tỉnh. Chú trọng tính đặc thù của từng vùng, miền, từng dân tộc thiểu số trong hoạch định, thực hiện chính sách dân tộc. Có cơ chế thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc thiểu số trong phát triển kinh tế - xã hội, vươn lên thoát nghèo bền vững. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nâng cao dân trí, giữ gìn và trao truyền cho thế hệ trẻ tiếng nói, chữ viết, bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; vận động xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn hóa mới; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số, người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số phát huy tốt vai trò và trách nhiệm của mình.

- Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng, tôn giáo của người dân; đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc tôn giáo đã được Nhà nước công nhận hoạt động trên địa bàn tỉnh sống “tốt đời, đẹp đạo”, đồng hành cùng dân tộc, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận Tổ quốc và chính quyền các cấp phát động. Bảo đảm để các tổ chức tôn giáo hoạt động bình đẳng theo quy định của pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước công nhận; quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ, hỗ trợ giải quyết các nhu cầu chính đáng của quần chúng, tín đồ trong hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, tâm linh. Tôn trọng, khuyến khích phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân; tuyên truyền, vận động người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là thế hệ trẻ, gắn bó với quê hương, trở thành cầu nối giữa Lâm Đồng với các nước. Thu hút, tạo điều kiện để trí thức, văn nghệ sĩ, doanh nhân, nhà khoa học, nhà quản lý người Việt Nam ở nước ngoài về địa phương đầu tư, sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ để người Việt Nam ở nước ngoài có địa vị pháp lý vững chắc, hội nhập xã hội, đóng góp tích cực cho sở tại và đất nước, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2.2. Chú trọng nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn làm rõ sự phân hóa, biến đổi của các giai tầng xã hội trong quá trình phát triển, hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế sâu rộng; nội dung cốt lõi của liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới.

2.3. Triển khai Chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 phù hợp với tình hình mới.

3. Xây dựng, củng cố Đảng trong sạch, vững mạnh; tăng cường đoàn kết trong Đảng, giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng trong xây dựng và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII gắn với Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương; Quy định 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền các cấp; củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; sâu sát cơ sở, nêu cao ý thức phục vụ, gần bó mật thiết với Nhân dân, luôn hành động vì lợi ích, hạnh phúc của Nhân dân, dựa vào Nhân dân để giám sát, đánh giá cán bộ; lấy kết quả sản phẩm công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng đánh giá chất lượng tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là năng lực xử lý các vấn đề thực tiễn sau sáp nhập. Tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng, làm cơ sở vững chắc để xây dựng đoàn kết trong hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Thường xuyên đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đáp ứng yêu cầu tình hình mới; giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng trong giữ gìn và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục hoàn thiện và cụ thể hóa cơ chế “*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*” gắn với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Thực hành và phát huy dân chủ; thực hiện nghiêm quy định người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp định kỳ tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân; lắng nghe, giải quyết kịp thời những nguyện vọng, kiến nghị hợp pháp, chính đáng, những vấn đề Nhân dân bức xúc, dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

4. Nâng cao vai trò, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước trong phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

- Tiếp tục tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo. Cụ thể hóa và triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả hệ thống pháp luật, bảo đảm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và giải quyết hài hòa lợi ích trong xã hội; lấy âm

no và hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu, thước đo hiệu quả công việc trong vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân.

- Tập trung phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; tổ chức thực hiện tốt các chính sách xã hội, an sinh, giảm nghèo bền vững gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng yếu thế trong xã hội. Khuyến khích làm giàu chính đáng, có cơ chế, chính sách bảo đảm sự công bằng, bình đẳng, cơ hội tiếp cận cho mỗi người dân trong quá trình phát triển, đóng góp cho sự phát triển địa phương. Tiếp tục nâng cao chính sách phúc lợi, hỗ trợ, giúp đỡ cho người có hoàn cảnh khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chính quyền các cấp thực hiện tốt cơ chế phối hợp và bảo đảm các điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tích cực tham gia quản lý nhà nước, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; tuyên truyền, vận động Nhân dân đoàn kết, thi đua thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; làm tốt vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đối với hoạt động của các cơ quan Nhà nước.

5. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, tiềm năng và sức sáng tạo của Nhân dân

- Tham gia xây dựng cơ chế, chính sách để phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực và sức sáng tạo của Nhân dân; phát huy vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tổ chức tốt việc thực hiện Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở, phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong xã hội; tăng cường đồng thuận xã hội gắn với đề cao ý thức trách nhiệm của công dân; xử lý nghiêm hành vi lợi dụng dân chủ để chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tạo điều kiện để Nhân dân tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định chính sách, quyết định những vấn đề lớn và quan trọng của địa phương, đất nước những vấn đề có liên quan mật thiết đến cuộc sống của người dân; nêu cao tinh thần cầu thị, tiếp thu, trách nhiệm thông tin, giải trình của các cơ quan Nhà nước đối với những kiến nghị, đề xuất của Nhân dân theo quy định.

6. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; đẩy mạnh công tác vận động quần chúng, huy động mọi nguồn lực cho phát triển đất nước

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xem đây thực sự là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; bảo đảm hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức thành viên. Làm tốt vai trò nòng cốt chính trị, định hướng, phát huy tinh thần tự quản của cộng đồng dân cư, nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở, hòa giải, giám sát của Nhân dân tại cộng đồng. Chú trọng bồi dưỡng, hướng dẫn, phát huy vai trò

của người có uy tín trong cộng đồng. Đổi mới hình thức tổ chức, mở rộng, nâng cao hiệu quả “*Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc*”.

- Tăng cường nắm tình hình Nhân dân, kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, giải quyết những nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Phát huy vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tập hợp, vận động, đoàn kết Nhân dân, trọng tâm là địa bàn cơ sở; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thực hành dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, đáp ứng yêu cầu tình hình mới và nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; nhân rộng, nâng cao hiệu quả mô hình liên kết giữa Nhà nước với doanh nghiệp, nông dân, nhà khoa học trong sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế, tiếp cận thị trường, tham gia chuỗi sản xuất, cung ứng.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ với các cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp trong việc lấy ý kiến, tiếp thu ý kiến đóng góp của Nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, trong giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của Nhân dân.

- Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh gọn biên chế gắn với nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ sau sáp nhập, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có năng lực lãnh đạo, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tuyên truyền, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác vận động quần chúng.

7. Tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước thiết thực, hiệu quả

- Đổi mới việc tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở để đông đảo Nhân dân tham gia, thực sự là chủ thể trong lao động sản xuất, sáng tạo, phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, làm giàu cho gia đình, quê hương, đất nước, củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với chính quyền đề xuất, triển khai, duy trì các cuộc vận động, gắn các phong trào thi đua với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh tại địa phương, trọng tâm là phong trào “*Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát*” và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, nâng cao chất lượng các mô hình, phong trào tự quản của Nhân dân, nhất là trong lĩnh vực khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tạo việc làm, đẩy mạnh học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống, mang lại hạnh phúc cho Nhân dân.

- Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tiêu biểu, điển hình; tích cực phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình hay, cách làm tốt. Hoàn

thiện thể chế, cơ chế, chính sách về thi đua, khen thưởng; tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ nhằm thúc đẩy mạnh mẽ các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, Kế hoạch số 21-KH/TW và Chương trình hành động này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế; định kỳ kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, Kế hoạch số 21-KH/TW và Chương trình hành động này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện theo đúng quy định. Định hướng, chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường tuyên truyền về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng quê hương, đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc và quá trình thực hiện Nghị quyết.

3. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tạo cơ sở pháp lý thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, Kế hoạch số 21-KH/TW và Chương trình hành động này bảo đảm đồng bộ, thống nhất, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huy động nguồn lực, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để thực hiện mục tiêu phát triển tỉnh đến năm 2045.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng chương trình hành động, kế hoạch tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện công tác vận động, tập hợp đoàn kết Nhân dân, củng cố và phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tỉnh; tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Vụ Địa phương 3, BTGDVTW;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT - XH tỉnh;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XH2.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Phạm Thị Phúc